

Bản án số: 263/2023/HS-PT

Ngày: 22-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Khắc Thịnh

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Tuấn Anh

Ông Phạm Minh Tùng

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Thị Kim Loan - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:**

Ông Nguyễn Giang Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 210/2023/TLPT-HS ngày 25 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo **Nguyễn Văn N**. Do có kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Văn N** đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2023/HS-ST ngày 14 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông.

- **Bị cáo có kháng cáo:** **Nguyễn Văn N**, sinh năm 2003, tại tỉnh Đồng Tháp; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: **ấp B, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp**; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; con ông **Nguyễn Văn L**, sinh năm 1982 và con bà **Nguyễn Thị M**, sinh năm 1980; Vợ, con: chưa; Gia đình có 02 anh, bị cáo là con thứ 2; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ ngày 13/11/2022; tạm giam ngày 22/11/2022. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam **Công an tỉnh Đ** và có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án còn có các bị cáo **Phạm Hoàng C**, **Dương Anh Q**, **Nguyễn Hữu T**, **Dương Văn Tuấn A**, **Phạm Văn M1**; bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không kháng cáo; Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 22/9/2022, **Nguyễn Văn N**, **Phạm Hoàng C**, **Dương Anh Q** và **Nguyễn Hữu T** tổ chức uống bia tại nhà của **N** ở **ấp B, xã P, huyện T**,

tỉnh Đồng Tháp. Trong lúc uống N kể lại việc mâu thuẫn với Nguyễn Trường G là bạn của Võ Văn T1, N nhờ Q đi nói chuyện giải hòa dùm vì Q quen biết với T1; Q đồng ý, điều khiển xe đi một mình đến nhà trọ của T1 thuộc ấp B, xã P gặp và kêu T1 điện thoại cho G ra nói chuyện giải hòa. Lúc này, C điều khiển xe chở T đến nơi thấy Q đang đứng gần T1, C đi đến cự cãi và xảy ra đánh nhau với T1. Võ Văn G1 (em ruột T1) từ nhà trọ chạy ra đánh Chinh. T và Q thấy C bị đánh nên chạy lại đánh T1 và G1, tất cả đánh nhau bằng tay. Trong lúc đánh nhau, T1 chạy vào nhà trọ lấy 01 cây dao phản (loại dao thường dùng để phát cỏ) cầm trên tay, T bỏ chạy thẳng hướng về xã H, huyện T, Q và C chạy qua đường vào quán “555” kéo cửa lại (loại cửa kéo Đài Loan) đi vào bếp của quán, C lấy 01 cây dao (loại dao Thái Lan), Q lấy 01 cây dao (loại tầm bức) và 01 cây dao (loại dao Thái Lan) chạy ra vị trí cửa kéo cố thủ bên trong. G1 giật lấy cây dao phản của T1, đi lại cửa quán “555” chém nhiều cái vào cửa đe dọa C và Q, khi đó có 01 người tên Đ (không rõ họ và địa chỉ) can ngăn và giật lấy cây dao phản đem về nhà trọ của T1. Giàu bỏ đi bộ về nhà trọ, T1 cầm cây tuýp sắt tròn (thường gọi là ty phuộc xe) đứng cặp lề đường, N điều khiển xe đến gặp T1 và hỏi có chuyện gì, T1 cho rằng N kêu người đến đánh, N vừa nói chuyện vừa đi lại phía sau lưng T1, dùng 02 tay ôm T1 từ phía sau, T1 vùng vẫy làm cả 02 người té ngã xuống đất. Chinh và Q liền mở cửa cầm dao chạy ra rượt chém G1, G1 bỏ chạy về nhà trọ, C và Q không rượt G1 nữa mà chạy lại chỗ của T1, khi đó T1 cũng đang khom người đứng dậy, N tiếp tục dùng 02 tay ôm T1 từ phía sau, C cầm dao bằng tay phải chém T1 01 cái theo hướng từ trên xuống trúng vùng đầu T1 làm dao bị văng ra khỏi tay, rơi xuống đất. T1 té ngã xuống đất, N tiếp tục dùng 01 tay câu chắc cổ T1, T1 dùng tay câu cổ N, cả hai đang trong tư thế nằm ngửa, Q cầm dao tầm bức tay trái, tay phải cầm dao Thái Lan đi đến, T1 đạp 02 chân lên, Q chém 01 cái từ trên xuống trúng chân trái T1, sau đó Q và C lên xe đi về được 01 đoạn, ném bỏ 02 cây dao vào lề đường bên trái theo hướng đi. Riêng T1 được gia đình đưa đến Trung tâm y tế huyện T cấp cứu, chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Đ điều trị đến ngày 27/9/2022 xuất viện. Đối với C, bị thương tích chảy máu trên vùng trán nhưng không nằm viện điều trị.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 344/TgT, ngày 08/11/2022 của Trung tâm P thuộc Sở Y tế tỉnh Đ, kết luận: Hai sẹo vết thương phần mềm vùng đỉnh cằm, cẳng chân trái, kích thước trung bình, mỗi sẹo 2%; nứt sọ vùng cằm, can liền tốt, tỷ lệ tổn thương 9%; Chấn động não điều trị ổn định, tỷ lệ tổn thương 3%.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể của **Võ Văn T1** do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 15% theo nguyên tắc cộng lùi; các tổn thương trên do vật sắc bén gây ra; chiều hướng tổn thương từ ngoài vào trong.

Tại biên bản kiểm tra điện thoại di động hiệu Samsung A11 màu đen của **Nguyễn Văn N** vào ngày 02/02/2023, có phần tin nhắn Zalo giữa **N** giữa với người có nick “*Dợ Bỏ Theo Trai*”, nội dung **N** thừa nhận ôm **T1** lại để cho **C** chém gây thương tích.

Tại Biên bản xác nhận dao có đặc điểm tương tự qua ảnh vào ngày 21/3/2023, **Dương Anh Q** xác định 01 cây dao dài khoảng 25cm, cán dao bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, mũi dao hơi bầu và nhọn ở đầu (**Q** dùng để chém **T1**); 01 cây dao dài khoảng 30cm, cán và lưỡi dao đều bằng kim loại, màu đen, thường được gọi là “tầm bức” (**Q** chỉ cầm chứ không chém **T1**). Tất cả hai dao trên có đặc điểm tương tự với dao trong ảnh cho **Q** nhận dạng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện T** đang điều tra, làm rõ hành vi phạm tội đối với **C**, **Q** và **N** thì đến ngày 12/11/2022 **C**, **Q**, **N** cùng với **Dương Văn Tuấn A**, **Phạm Văn M1**, **Nguyễn Hữu T** tiếp tục có hành vi Gây rối trật tự công cộng tại **khóm D, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp**, cụ thể như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 12/11/2022, **Phạm Hoàng C**, **Dương Văn Tuấn A** và **Nguyễn Hữu T** tổ chức uống bia tại nhà của **Cao Văn T2** thuê thuộc **khóm E, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp**. Sau đó, **Dương Anh Q**, **Nguyễn Văn N** và **Phạm Văn M1** đến uống chung, được một lúc **Chỉnh**, **Tuấn A** và **T** nghỉ, **Q**, **M1** và **N** uống tiếp. **Chỉnh** vào phòng nằm, **T** và **Tuấn A** nằm vòng kế bên vị trí uống bia. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, **C** nhớ lại chuyện mâu thuẫn với **Nguyễn Tuấn E** nên điện thoại cự cãi, chửi nhau. **Tuấn E** hẹn 15 phút sau gặp **C** tại đoạn đường vắng gần **Ban Chỉ huy quân sự H** thuộc **khóm D, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp** để chém nhau. (nguyên nhân do nhóm của **C** và **Tuấn E** tranh giành địa điểm mở đánh bạc để lấy tiền).

Sau khi điện thoại xong, **C** đi ra thông báo lại cho cả nhóm biết sự việc chuẩn bị đánh nhau với **Tuấn E**, tất cả hiểu ý và chuẩn bị hung khí mang theo. **Chỉnh** vào phòng mặc áo khoác và mang theo 01 cây dao tự chế màu đen dài khoảng 30cm; **Q** lấy xe Winner X biển số 66N1- 480.30 của **T** chạy đến cuối dãy phân cách **Đường V**, đối diện **Công ty M3** thuộc **khóm E, thị trấn T** lấy 01 khẩu súng rulo cất giấu trong bụi cây để vào thắt lưng mang theo; **T** lấy 01 cây dao có cán bằng gỗ, dài khoảng 1m (thường gọi là **R**) mang theo; **Tuấn A** lấy 01 cây dao Thái Lan cán nhựa màu đen dài khoảng 25cm (loại dùng để gọt trái cây); **N** và **M1** không mang theo hung khí. Sau khi chuẩn bị hung khí xong, **C** điều khiển xe Winner X chạy chờ **Q** đi trước, tiếp đến **N** điều khiển xe Exciter

biển số 66N1-431.90 chở T, M1 điều khiển xe Sonic biển số 66N1-417.55 chở Tuấn A đi sau cùng, qua nhà Tuấn E thuộc khu dân cư K, thị trấn T, huyện T. Khi đến nơi, cả nhóm để xe ở ngã ba, cách nhà Tuấn E khoảng 18m, C cầm dao tự chế đi bộ trước, T cầm rựa và N không cầm gì đi liền theo sau; Q, M1 và Tuấn A đi theo được nửa đường thì dừng lại, tất cả cùng nhìn về hướng nhà Tuấn E đề phòng nếu có đánh nhau sẽ vào tiếp C, T và N. Cùng lúc này, Tuấn E điện thoại cho Nguyễn Văn S, Trần Văn M2 nhờ đến tiếp chém nhau với C. Khi điện thoại xong, Tuấn E từ dưới trại nuôi cá đối diện nhà đi lên đường, thấy nhóm C nên bỏ chạy vào nhà kéo cửa lại cố thủ bên trong. Chỉnh, T, cầm dao và N liền rượt theo Tuấn E, khi rượt đến trước cửa nhà Tuấn E, C la lối, chửi lớn nhiều tiếng “(chửi thô tục),muốn gì thì ra ngoài trước nói chuyện; muốn chơi hã; ra đây chém chết”, Tuấn E đứng trong nhà lớn tiếng dùng lời lẽ thô tục chửi lại. Lúc này, Nguyễn Minh T3 và Nguyễn Văn S đi đến, khi gặp S, T dùng Dao nhá chém S, S nói: “không, không phải, không có chém bậy nhe”, C liền nói “T3 Em bậy với em không”, lúc này Q đứng ngoài đường cách khoảng 9m, thấy có người đứng gần C, nghĩ đánh nhau nên Q liền dùng tay phải lấy súng từ thắt lưng ra, giơ thẳng lên trời bắn 02 phát để thị uy, đe dọa; Chỉnh tiếp tục dùng lời lẽ thô tục lớn tiếng vài câu và kêu cả nhóm đi về.

Khi nhóm của C vừa bỏ đi, Tuấn E kéo cửa ra lấy 01 cây dao tự chế dài khoảng 1,5 mét rượt theo nhóm của C. Lúc này, nhóm của C đi cách Tuấn E khoảng 25m, khi đó Nguyễn Minh T3 cũng chạy theo Tuấn E, cùng thời điểm này thì Nguyễn Thanh T4 (là anh ruột của Nguyễn Minh T3) nghe có tiếng súng nên đi ra đường xem thấy T3 và Tuấn E đang rượt theo nhóm của C nên T4 cũng chạy theo. Khi ra đến đường lớn, T3 và T4 thấy có 01 thùng vỏ chai bia S đỏ đang để cặp lề đường, T3 và T4 liền lấy vỏ chai bia ném về hướng nhóm của C nhưng không trúng ai, T3 và T4 tiếp tục lấy vỏ chai bia cầm rượt theo và chạy sau lưng Tuấn E. Khi đó Tuấn E vừa rượt vừa dùng lời lẽ thô tục, nhưng nhóm của C vẫn không dừng lại mà tiếp tục chạy đi, khi qua khỏi Ban chỉ huy quân sự huyện T được 01 đoạn, Quốc tháo 02 vỏ đạn ra ném bỏ bên lề đường. Tuấn E không rượt theo kịp nhóm của C nên cầm dao tự chế quay về, T3 và T4 ném bỏ vỏ chai bia bên lề đường đi về nhà thì sự việc kết thúc.

Sau khi tiếp nhận tin báo, Công an huyện T tiến hành truy xét nhanh và đến nhà do Cao Văn T2 thuê ở khóm E, thị trấn T để mời các đối tượng nhóm của C về làm việc, khi tiến hành kiểm tra, lực lượng Công an phát hiện thu giữ súng và dao các đối tượng dùng thực hiện việc gây rối, ngoài ra còn thu giữ nhiều dao tự chế, rựa, có sẵn bên trong nhà.

Ngày 13/11/2022, Ban N1, thị trấn T tổ chức họp lấy ý kiến người dân về vụ việc trên, kết quả có 20 hộ dân xung quanh khu vực dân cư khóm 4 hoang mang, lo sợ trước sự mạnh động, xem thường pháp luật của các đối tượng.

Ngày 14/11/2022, Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện T có văn bản xác định vụ việc trên có tính chất nguy hiểm, còn đồ thể hiện sự xem thường pháp luật, gây dư luận xấu và tâm lý hoang mang, bất an trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự địa phương. Đề nghị xử lý nghiêm khắc nhằm răn đe, giáo dục đối với các đối tượng trên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2023/HS-ST ngày 14 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” và “Gây rối trật tự công cộng”.

Áp dụng Điều 17; Điều 38; điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 55 và Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 02 (H) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” và 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành án là 04 (Bốn) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ 13/11/2022.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên phạt bị cáo Phạm Hoàng C tổng mức hình phạt 05 năm 09 tháng tù; Dương Anh Q tổng mức hình phạt 05 năm 06 tháng tù cùng về tội “Cố ý gây thương tích” và “Gây rối trật tự công cộng”; bị cáo Nguyễn Hữu T 02 năm 03 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”; bị cáo Dương Văn Tuấn A, Phạm Văn M1 cùng mức hình phạt 02 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” nhưng cho hưởng án treo; tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 19 tháng 7 năm 2023, bị cáo Nguyễn Văn N có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm: Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn N bị Tòa án cấp sơ thẩm quy kết về các tội “Cố ý gây thương tích” và “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Xét mức hình phạt đối với hai tội danh mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Bị cáo Nguyễn Văn N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt có cung cấp tình tiết mới là sau khi án sơ thẩm tuyên, bị cáo tiếp tục bồi thường 20.000.000 đồng cho bị hại, được bị hại

có đơn tiếp tục xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới phát sinh, cấp sơ thẩm chưa xem xét cho bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, sửa phần quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo **Nguyễn Văn N**, giảm nhẹ cho bị cáo từ 06 tháng đến 01 năm tù ở tội “Cố ý gây thương tích”.

Bị cáo **Nguyễn Văn N** không tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo **Nguyễn Văn N** đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của các bị cáo đồng phạm, người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định: Khoảng 15 giờ ngày 22/9/2022, **Nguyễn Văn N**, **Phạm Hoàng C**, **Dương Anh Q** và **Nguyễn Hữu T** tổ chức uống bia tại nhà của **N**. Trong lúc nhậu, **N** kể lại việc mâu thuẫn với **Nguyễn Trường G** là bạn của **Võ Văn T1** rồi nhờ **Q** đi nói chuyện giải hòa dùm vì **Q** quen biết với **T1**. Sau đó cả nhóm đi đến nhà trọ của **T1** thì xảy ra cự cãi và xảy ra đánh nhau. Trong lúc đánh nhau bị cáo **N** ôm **T1** từ phía sau để **C** và **Q** dùng dao gây thương tích cho **T1** với tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 15%.

Trong thời gian Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện T** đang điều tra, làm rõ hành vi phạm tội đối với **C**, **Q** và **N** thì khoảng 18 giờ ngày 12/11/2022, **Phạm Hoàng C**, **Dương Văn Tuấn A**, **Nguyễn Hữu T**, **Dương Anh Q**, **Nguyễn Văn N** và **Phạm Văn M1** tổ chức uống bia tại nhà của **Cao Văn T2** thuê thuộc khóm E, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp. Chỉnh nhớ lại chuyện mâu thuẫn với **Nguyễn Tuấn E** nên điện thoại cự cãi, chửi nhau, **Tuấn E** hẹn 15 phút sau gặp **C** tại đoạn đường vắng, gần Ban Chỉ huy quân sự Huyện thuộc **khóm D, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp** để chém nhau. Nguyên nhân do nhóm của **C** và **Tuấn E** tranh giành địa điểm mở đánh bạc để lấy tiền nên cả nhóm chuẩn bị hung khí là dao tự chế, súng rulo đến tìm **Tuấn E** để đánh nhau. Khi đến cách nhà **Tuấn E** khoảng 18m, **C**, **T** cầm dao cùng **N** rượt theo **Tuấn E**, khi rượt đến trước cửa nhà **Tuấn E**, **C** la lối, chửi thề toạc lớn tiếng, **Tuấn E** đứng trong nhà lớn tiếng dùng lời lẽ thô tục chửi lại. **Q** đứng ngoài đường cách khoảng 9m, lấy súng từ thắt lưng ra giơ thẳng lên trời bắn 02 phát để thị uy, đe dọa; Khi

nhóm của C vừa bỏ đi, Tuấn E kéo cửa ra lấy 01 cây dao tự chế rượt theo nhóm của C. Nguyễn Minh T3 cũng chạy theo Tuấn E, cùng thời điểm này thì Nguyễn Thanh T4 nghe có tiếng súng nên đi ra đường xem thấy T3 và Tuấn E đang rượt theo nhóm của C nên T4 cũng chạy theo. Khi ra đến đường lớn, T3 và T4 thấy có 01 thùng vỏ chai bia S đỏ đang để cặp lề đường liền lấy vỏ chai bia ném về hướng nhóm của C nhưng không trúng ai, T3 và T4 tiếp tục lấy vỏ chai bia cầm rượt theo và chạy sau lưng Tuấn E. Khi đó Tuấn E vừa rượt vừa dùng lời lẽ thô tục, nhưng nhóm của C vẫn không dừng lại mà tiếp tục chạy đi nên Tuấn E cầm dao tự chế quay về. T3 và T4 ném bỏ vỏ chai bia bên lề đường đi về nhà thì sự việc kết thúc.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo Nguyễn Văn N là nguy hiểm cho xã hội không những xâm phạm đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người đã thành niên, có thể chất, tinh thần phát triển bình thường, có khả năng điều khiển hành vi, giao tiếp xã hội, nhận thức được pháp luật, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định. Xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ mà các bị cáo đã dùng dao tự chế gây thương tích cho bị hại. Bị cáo nhận thức được dao tự chế là hung khí nguy hiểm, nhận thức được việc dùng dao chém vào cơ thể người khác là sẽ gây thương tích, là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện và hậu quả đã xảy ra làm cho bị hại T1 bị thiệt hại về sức khỏe với tỷ lệ thương tật tại thời điểm giám định là 15% chứng tỏ việc phạm tội của các bị cáo là cố ý và thực hiện tội phạm đã hoàn thành. Đồng thời, trong thời gian Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đang điều tra, làm rõ hành vi cố ý gây thương tích đối với các bị cáo thì bị cáo lại cùng đồng bọn rượt đuổi chém nhau, dùng lời lẽ thô tục chửi, dùng dao nhá chém và dùng súng bắn thị uy, trong không gian là khu dân cư có nhiều người dân sinh sống và buôn bán. Sự việc diễn ra vào ban đêm, thời gian kéo dài khoảng 5 đến 10 phút, gây náo loạn, hoang mang trong dư luận, làm mọi người lo sợ, không an tâm lao động sản xuất, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn N về các tội “Cố ý gây thương tích” và “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật hình là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Xét mức hình phạt đối với hai tội danh mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Bị cáo Nguyễn Văn N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt có cung cấp tình tiết mới là sau khi án sơ thẩm tuyên, bị cáo tiếp tục bồi thường 20.000.000 đồng cho bị hại, được bị hại có đơn tiếp tục xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình

tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới phát sinh, cấp sơ thẩm chưa xem xét cho bị cáo. Xét thấy ở tội “Cố ý gây thương tích”, bị cáo **N** có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để giảm cho bị cáo một phần về hình phạt. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, sửa phần quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo **Nguyễn Văn N**.

[4] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo **Nguyễn Văn N** là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Do kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Văn N** được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo luật định.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo **Nguyễn Văn N**. Sửa phần quyết định của bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo **Nguyễn Văn N**.

2. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn N** phạm các tội “Cố ý gây thương tích” và “Gây rối trật tự công cộng”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn N** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn N** 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự.

Tổng hợp hình phạt chung của hai tội, buộc bị cáo **Nguyễn Văn N** phải chấp hành là 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/11/2022.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo **Nguyễn Văn N** không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC (Vụ GDKT 1);
- VKSND Tỉnh;
- Ban nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- TAND huyện Tam Nông (02 bản);
- VKSND huyện Tam Nông;
- Chi cục THADS huyện Tam Nông;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Tam Nông;
- Cơ quan THAHS CA huyện Tam Nông;
- Trại tạm giam Công an Tỉnh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA Tòa án Tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu VT, HSVA, (Nhật Minh).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Khắc Thịnh